

Số: 82 /TUHCTĐ-TCKT  
V/v cập nhật thông tin HV và TNV trong hệ thống  
cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư

Hà Nội, ngày 24 tháng 02 năm 2023

Kính gửi: **Lãnh đạo Hội Chữ thập đỏ các tỉnh, thành phố**

Thực hiện chỉ đạo của Phó thủ tướng Chính phủ về việc chuẩn hóa cơ sở dữ liệu hội viên, tình nguyện viên các tổ chức Hội trong hệ thống cơ sở dữ liệu dân cư quốc gia do Bộ Công an quản lý; thực hiện chủ trương của Thường trực Trung ương Hội về nâng cao chất lượng công tác quản lý hội viên và tình nguyện viên Chữ thập đỏ trong nhiệm kỳ XI, Trung ương Hội Chữ thập đỏ Việt Nam phối hợp Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an triển khai việc thu thập thông tin về hội viên cá nhân và tình nguyện viên Chữ thập đỏ trên địa bàn 63 tỉnh, thành Hội cụ thể:

1. Phân cấp việc cung cấp, kiểm tra và cập nhật dữ liệu hội viên, tình nguyện viên Chữ thập đỏ các cấp Hội cho Hội Chữ thập đỏ các tỉnh, thành Hội. Theo đó, Hội Chữ thập đỏ các xã, phường và tương đương chịu trách nhiệm trong thu thập thông tin hội viên, tình nguyện viên. Hội Chữ thập đỏ cấp quận, huyện có trách nhiệm kiểm tra và giám sát việc thu và cập nhật thông tin. Hội Chữ thập đỏ cấp tỉnh, thành chịu trách nhiệm phối hợp với bộ phận chức năng của Công an các tỉnh, thành để thống nhất và hướng dẫn phương án và cách thức triển khai cập nhật thông tin hội viên và tình nguyện viên vào hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo chỉ đạo chung của Bộ Công an.

2. Số liệu hội viên, tình nguyện viên hằng năm của các tỉnh, thành Hội báo cáo sẽ dựa trên số liệu thực được cập nhật trong hệ thống cơ sở dữ liệu dân cư quốc gia.

Đề nghị lãnh đạo các tỉnh, thành Hội triển khai việc cập nhật thông tin hội viên cá nhân và tình nguyện viên Chữ thập đỏ theo hướng dẫn trên đây trước ngày 15/04/2023. Trung ương Hội gửi kèm Phụ lục 1 “Biểu mẫu cập nhật thông tin hội viên cá nhân, tình nguyện viên Chữ thập đỏ” và Phụ lục 2 “Bảng mã đơn vị hành chính tỉnh/thành, quận/huyện, xã/phường”<sup>1</sup>. Đối với các hội viên cá nhân, tình nguyện viên sinh hoạt trong khối trường học, cơ quan, tổ chức thì sử dụng mã tỉnh/thành, quận/huyện, xã/phường nơi trường học, cơ quan, tổ chức đang có trụ sở hoạt động<sup>2</sup>.

Căn cứ các nội dung trên đề nghị lãnh đạo các tỉnh, thành phố nghiêm túc triển khai. Thông tin chi tiết liên hệ Ban Tổ chức – Kiểm tra, đồng chí Vũ Thị Phương, Phó trưởng ban, điện thoại: 0904506636. /*h*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ công an (để ph/h);
- Các đ/c TTTW Hội (để chỉ đạo);
- Các ban, đơn vị (để ph/h);
- Lưu VT, TC-KT.



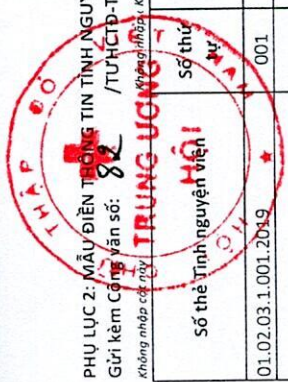
**Huỳnh Thị Xuân Lam**

<sup>1</sup> Bảng mã này theo Bảng mã đơn vị hành chính của Tổng cục thống kê, đề nghị các tỉnh, thành Hội thường xuyên cập nhật nếu có thay đổi.

<sup>2</sup> Tru sở cơ quan mà cá nhân hội viên và tình nguyện viên đang công tác ở đó



PHỤ LỤC 2: MẪU ĐIỂN THÔNG TIN TÌNH NGUYÊN VIÊN  
 Gửi kèm Công Văn số: 82 /TUHCTD-TCKT ngày 24 tháng 02 năm 2023



Số thẻ Tỉnh nguyên viên	Số thứ tự	Họ và tên	Cấp bậc TNV	Giới tính	Năm sinh	Nhóm máu	Điện thoại	Di động	Mã Tỉnh/Thành phố	Mã Quận/huyện	Mã Xã/phường	Địa chỉ	CCCD (chỉ nhập CCCD 12 số)	Năm cấp thẻ	TNV sinh hoạt theo tổ, đội, nhóm, CLB
01.02.03.1.001.2019	001	1 Nguyễn Văn A	1						01	02	03			2019	
.....															
.....															
.....															
.....															
.....															
.....															
.....															
.....															
.....															

**HƯỚNG DẪN CÁCH ĐIỂN THÔNG TIN:**  
 Cột: Số thẻ Tỉnh nguyên viên: Không điền thông tin vào cột này. Số thẻ TNV sẽ tự động hiện khi hoàn thành việc cấp nhật thông tin hội viên vào các cột trong mẫu theo hướng dẫn  
 Cột: Số thứ tự: Không điền thông tin vào cột này. Số thứ tự sẽ tự động hiện khi hoàn thành việc cấp nhật thông tin TNV vào các cột trong mẫu theo hướng dẫn  
 Cột: Họ và tên: Điền thông tin Họ và tên của TNV  
 Cột: Cấp bậc TNV, quy định ghi: Bạc 1 ghi số 1, Bạc 2 ghi số 2, Bạc 3 ghi số 3, TNV Hoạt động ghi HD  
 Cột: Giới tính: Ghi Nam hoặc Nữ  
 Cột: Năm sinh: ghi năm sinh, không ghi ngày và tháng  
 Cột: Nhóm máu: ghi rõ nhóm máu  
 Cột: Điện thoại: ghi số điện thoại di động hoặc cố định  
 Cột: Mã tỉnh/thành, quận/huyện: ghi mã tỉnh/thành, quận/huyện, xã/phường theo bảng mã Trung ương Hội gửi kèm  
 Cột: địa chỉ: có thể bổ sung thêm thông tin số nhà hoặc tổ dân phố,.... cụ thể của TNV  
 Cột: CCCD: cột này điền số thẻ căn cước công dân, chỉ dùng loại thẻ CCCD 12 số  
 Cột: Năm cấp thẻ, ghi rõ năm cấp thẻ. Nếu TNV được cấp thẻ năm 2019, ghi năm 2019. Đến năm 2020, hạng TNV điều chỉnh, tỉnh/thành Hội cấp thẻ mới, thì ghi năm cấp thẻ là 2020.  
 Nếu không có điều chỉnh, thì năm cấp thẻ vẫn để nguyên là 2019, và TNV đó không phải cấp lại thẻ  
 Cột: TNV sinh hoạt theo tổ, đội, nhóm, CLB: đánh số 1 vào cột đó nếu hiện TNV đang sinh hoạt theo tổ, đội, nhóm, CLB. Nếu không thì đánh số 0



